

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH GIA LAI**
Số: 2377/GLA-NVDTPC

V/v tuyên truyền, hướng dẫn thực
hiện chính sách thuế mới theo Nghị
định số 141/2026/NĐ-CP và Thông tư
số 50/2026/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 03 tháng 6 năm 2026

**Kính gửi: Quý Tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân
kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.**

Ngày 29/4/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 141/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP quy định về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Tiếp đó, ngày 13/5/2026, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 50/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Nhằm giúp cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai kịp thời nắm bắt các quy định, chính sách thuế mới, nâng cao nhận thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật thuế, Thuế tỉnh Gia Lai thông báo và hướng dẫn các nội dung trọng tâm như sau:

1. Điểm mới về chính sách thuế đối với Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

- Sửa đổi quy định mức doanh thu làm căn cứ xác định nghĩa vụ thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh từ 500 triệu đồng/năm thành 01 tỷ đồng/năm (Điều 1 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP).

- Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tự xác định mức doanh thu năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ từ 01 tỷ đồng trở xuống mà đã kê khai nộp thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Nghị định số 68/2026/NĐ-CP thì được xử lý tiền thuế đã nộp theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP (Điều 4 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP).

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đang hoạt động có doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống, nếu chưa nộp hồ sơ khai thuế quý I/2026 hoặc chưa gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu vi điện tử, phải thực hiện gửi Thông báo chậm nhất là ngày 31/07/2026. (Điều 4 Thông tư số 50/2026/TT-BTC)

2. Về Hóa đơn điện tử (khoản 2 Điều 1 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP).

- Đối với nhóm có doanh thu trên 01 tỷ đồng/năm

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có nhiều địa điểm kinh doanh thì sử dụng mã số thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho tất cả các cửa hàng và phải ghi rõ mã địa điểm kinh doanh trên hóa đơn.

- Đối với nhóm có doanh thu từ 01 tỷ đồng/năm trở xuống

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng điều kiện và có nhu cầu sử dụng hóa đơn điện tử thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế.

3. Về chính sách miễn thuế Thu nhập doanh nghiệp (Điều 2 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP).

- Thực hiện miễn thuế TNDN đối với thu nhập của doanh nghiệp, tổ chức được thành lập theo quy định pháp luật Việt Nam có tổng doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống.

- Tổng doanh thu làm căn cứ xác định được tính bao gồm: doanh thu từ hoạt động bán hàng, cung cấp dịch vụ (không bao gồm các khoản giảm trừ doanh thu), doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác trên Phụ lục kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm trước liền kề.

- Doanh nghiệp mới thành lập trong kỳ tính thuế nếu dự kiến tổng doanh thu không quá 01 tỷ đồng thì không phải tạm nộp thuế TNDN. Kết thúc kỳ tính thuế trường hợp tổng doanh thu thực tế trong kỳ vượt mức 01 tỷ đồng thì doanh nghiệp thực hiện kê khai, quyết toán thuế TNDN theo quy định và không phải tính tiền chậm nộp.

- Trường hợp doanh nghiệp đã tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý I năm 2026 mà doanh nghiệp dự kiến tổng doanh thu trong kỳ tính thuế từ 01 tỷ đồng trở xuống thì không phải tạm nộp thuế thu nhập các quý tiếp theo, được bù trừ, hoàn trả, hoàn trả kiêm bù trừ thu ngân sách đối với số thuế nộp thừa.

- Quy định miễn thuế không áp dụng đối với doanh nghiệp là công ty con hoặc công ty có quan hệ liên kết mà doanh nghiệp trong quan hệ liên kết không đáp ứng điều kiện miễn thuế.

4. Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục (Điều 3, Điều 4 Thông tư số 50/2026/TT-BTC).

- Hồ sơ đề nghị hoàn thuế nộp thừa đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế thu nhập cá nhân theo phương pháp thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất là Tờ khai thuế theo Mẫu số 02/CNKD-TNCN-QTT.

- Chính thức áp dụng các mẫu biểu mới phù hợp với định hướng quản lý, bao gồm Mẫu số 01/TKN-CNKD, Mẫu số 01/CNKD, Mẫu số 01/BĐS, Mẫu số 02/BK-KTBĐS thay thế các mẫu biểu tại Thông tư số 18/2026/TT-BTC.

Trên đây là nội dung trọng tâm về các chính sách thuế mới, tập trung tháo gỡ áp lực tài chính cho nhóm chủ thể kinh tế quy mô nhỏ thông qua việc nâng ngưỡng chịu thuế và áp dụng ưu đãi miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế tỉnh thông báo đến các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai chủ động nghiên cứu, cập nhật để áp dụng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị người nộp thuế liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Gia Lai (để biết);
- Báo Gia Lai (P/h tuyên truyền);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh (để b/c);
- Website Thuế tỉnh (để đăng tải);
- Trang Zalo OA, Facebook của Thuế tỉnh và các Thuế cơ sở (để đăng tải);
- Các Phòng, VP, các TCS thuộc Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTPC.

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Nguyễn Công Tùng